|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ-----------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |
| Số:  /QĐ-BKHCN**Dự thảo** | *Hà Nội, ngày   tháng   năm 2021* |

**QUYẾT ĐỊNH**

Ban hành quy định tiêu chí, công nhận cá nhân, tổ chức thuộc Mạng lưới tư vấn viên về công nghệ và đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

**BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

*Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;*

*Căn cứ* *Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ;*

*Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Thông tư 06/20019/TT-BKHĐT ngày 29/3/2019*của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn*quy chế tổ chức và hoạt động*của mạng lưới tư vấn viên*, hỗ trợ*tư vấn*cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua mạng lưới tư vấn viên;*

*Căn cứ Thông tư* 54*/2019/TT-*BTC*ngày 21/8/2019*của Bộ Tài Chính hướng dẫn*quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng dịch vụ*tư vấn*thuộc*mạng lưới tư vấn viên*;*

*Xét đề nghị của Cục trưởng Cục phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**Ban hành kèm theo Quyết định này quy định tiêu chí, công nhận cá nhân, tổ chức thuộc mạng lưới tư vấn viên về công nghệ và đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

**Điều 2.**Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ là đơn vị đầu mối thực hiện hoạt động công nhận, quản lý, giám sát, đánh giá hoạt động của mạng lưới tư vấn viên về công nghệ và đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

**Điều 3.**Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.**Cục trưởng Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- Như Điều 4;- Các Thứ trưởng;- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;- Lưu: VT, PTTTDN. | **BỘ TRƯỞNG** |

**QUY ĐỊNH**

**TIÊU CHÍ, CÔNG NHẬN CÁ NHÂN, TỔ CHỨC THUỘC MẠNG LƯỚI TƯ VẤN VIÊN VỀ CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CHO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA***(Ban hành kèm theo Quyết định số  /QĐ-BKHCN ngày   tháng  năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

Một số từ viết tắt:

Luật Hỗ trợ DNNVV: Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017.

Nghị định 39/2018/NĐ-CP: Nghị định số 39/2018/NĐ-CP của Chính phủ ngày 11/3/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017.

**I. LĨNH VỰC TƯ VẤN VỀ CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

1. Tư vấn về công nghệ và đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp nhỏ và vừa bao gồm dịch vụ, tư vấn về:

a) Nghiên cứu, đổi mới công nghệ, tiếp nhận, cải tiến, hoàn thiện, làm chủ công nghệ thông qua hoạt động nghiên cứu, đào tạo, tư vấn, tìm kiếm, giải mã, chuyển giao công nghệ, theo quy định tại Khoản 1 Điều 12 Luật Hỗ trợ DNNVV;

b) Xác lập, khai thác, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp, theo quy định tại Khoản 1 Điều 12 Luật Hỗ trợ DNNVV;

c) Thông tin về kế hoạch, chương trình, dự án, hoạt động hỗ trợ công nghệ cho doanh nghiệp theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 14 Luật Hỗ trợ DNNVV;

d) Thông tin về công nghệ, cơ sở ươm tạo công nghệ, sản phẩm của doanh nghiệp khoa học và công nghệ, theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 14 Luật Hỗ trợ DNNVV;

2. Tư vấn về công nghệ và đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo bao gồm dịch vụ, tư vấn về:

a) Ứng dụng, chuyển giao công nghệ; sử dụng trang thiết bị tại cơ sở kỹ thuật; tham gia cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung; thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm mới, dịch vụ và mô hình kinh doanh mới, theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Hỗ trợ DNNVV, Khoản 3 và Khoản 5 Điều 21 Nghị định 39/2018/NĐ-CP;

b) Đào tạo, huấn luyện chuyên sâu về xây dựng, phát triển sản phẩm; thu hút đầu tư; tư vấn về sở hữu trí tuệ; các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng, theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Hỗ trợ DNNVV, Khoản 1 và Khoản 2 Điều 21 Nghị định 39/2018/NĐ-CP;

c) Thông tin, truyền thông, xúc tiến thương mại, kết nối mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo, thu hút đầu tư từ các quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Hỗ trợ DNNVV, Khoản 4 Điều 21 Nghị định 39/2018/NĐ-CP;

d) Thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ, theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Hỗ trợ DNNVV, Khoản 1 và Khoản 4 Điều 21 Nghị định 39/2018/NĐ-CP;

e) Đào tạo, huấn luyện khởi nghiệp sáng tạo; marketing, quảng bá sản phẩm, dịch vụ; khai thác thông tin công nghệ, sáng chế; thanh toán, tài chính; đánh giá, định giá kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tài sản trí tuệ; tư vấn pháp lý, sở hữu trí tuệ, đầu tư, thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tài sản trí tuệ, theo quy định tại Điểm c Khoản 5 Mục III Điều 1 Quyết định số 844/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 18/6/2016 phê duyệt Đề án xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025.

3. Tư vấn về công nghệ và đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị bao gồm dịch vụ, tư vấn về:

a) Đào tạo chuyên sâu về công nghệ, kỹ thuật sản xuất; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng, chiến lược phát triển sản phẩm theo cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị, theo quy định tại Khoản 2 Điều 19 Luật Hỗ trợ DNNVV, Khoản 1 Điều 24 Nghị định 39/2018/NĐ-CP;

b) Thông tin về nhu cầu kết nối chuyển giao công nghệ, đổi mới quy trình sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị, theo quy định tại Khoản 2 Điều 19 Luật Hỗ trợ DNNVV, Khoản 2 Điều 24 Nghị định 39/2018/NĐ-CP;

c) Phát triển thương hiệu, mở rộng thị trường sản phẩm của cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị, theo quy định tại Khoản 2 Điều 19 Luật Hỗ trợ DNNVV, Khoản 3 Điều 24 Nghị định 39/2018/NĐ-CP;

d) Sản xuất thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận chất lượng sản phẩm của doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị, theo quy định tại Khoản 2 Điều 19 Luật Hỗ trợ DNNVV, Khoản 4 Điều 24 Nghị định 39/2018/NĐ-CP.

4. Dịch vụ chuyển giao công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa bao gồm môi giới chuyển giao công nghệ, tư vấn chuyển giao công nghệ, đánh giá công nghệ, thẩm định giá công nghệ, giám định công nghệ, xúc tiến chuyển giao công nghệ, được thực hiện theo quy định của Luật Chuyển giao công nghệ năm 2017.

5. Dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp bao gồm đại diện cho tổ chức, cá nhân trước cơ quan nhà nước có thẩm quyền về xác lập và bảm đảm thực thi quyền sở hữu công nghiệp, tư vấn về vấn đề liên quan đến xác lập và thực thi quyền sở hữu công nghiệp, các dịch vụ khác liên quan đến xác lập và thực thi quyền sở hữu công nghiệp, được thực hiện theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2013.

6. Dịch vụ đánh giá sự phù hợp bao gồm thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận sự phù hợp của sản phẩm, hàng hóa, quá trình sản xuất, cung cấp dịch vụ với tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng, được thực hiện theo quy định của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2018, Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2018. Dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường được thực hiện theo quy định của Luật Đo lường năm 2011.

**II. TIÊU CHÍ ĐỐI VỚI TƯ VẤN VIÊN VỀ CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

**1. Đối với cá nhân**

a) Người Việt Nam hoặc người nước ngoài có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; có tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp; có thư giới thiệu của ít nhất một trong các đối tượng: người quản lý, người đại diện cho tổ chức nơi cá nhân đang hoặc đã làm việc hoặc là thành viên, đối tác, đồng nghiệp của cá nhân đăng ký làm tư vấn viên;

b) Có tối thiểu 03 năm kinh nghiệm làm việc liên quan đến ít nhất một trong các hoạt động quy định tại Mục I Quy định này;

c) Có chứng chỉ hành nghề trong trường hợp cá nhân đăng ký cung cấp dịch vụ trong lĩnh vực kinh doanh có điều kiện theo quy định pháp luật về sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, đánh giá công nghệ, thẩm định giá công nghệ, giám định công nghệ.

**2. Đối với tổ chức**

a) Tổ chức đang hoạt động hợp pháp ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài; có quyết định thành lập hoặc chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật; có chức năng liên quan đến ít nhất một trong các hoạt động quy định tại Mục I Quy định này;

b) Có ít nhất 01 cá nhân đáp ứng điều kiện quy định tại Điểm 1 Mục này đang làm việc cho tổ chức theo quyết định tuyển dụng, quy chế, điều lệ hoặc hợp đồng lao động;

c) Có tài liệu chứng minh đủ điều kiện trong trường hợp tổ chức đăng ký tư vấn, cung cấp dịch vụ trong lĩnh vực kinh doanh có điều kiện theo quy định pháp luật về sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, đánh giá công nghệ, thẩm định giá công nghệ, giám định công nghệ.

**III. QUY TRÌNH ĐĂNG KÝ, CÔNG NHẬN TƯ VẤN VIÊN VỀ CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

**1. Hồ sơ đăng ký**

**a) Đối với cá nhân**

i) Tờ khai cá nhân đăng ký tham gia mạng lưới tư vấn viên về công nghệ và đổi mới sáng tạo (Mẫu 01);

ii) Bản khai năng lực, kinh nghiệm tư vấn của cá nhân (Biểu 01).

**b) Đối với tổ chức**

i) Tờ khai tổ chức đăng ký tham gia mạng lưới tư vấn viên về công nghệ và đổi mới sáng tạo (Mẫu 02);

ii) Bản khai năng lực, kinh nghiệm tư vấn của tổ chức (Biểu 02);

iii) Bản khai năng lực, kinh nghiệm tư vấn của cá nhân làm việc cho tổ chức (Biểu 01).

**2. Quy trình công nhận**

a) Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ đăng ký tham gia mạng lưới tư vấn viên trực tuyến tại Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia hoặc nộp trực tiếp tại Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ;

b) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nộp hồ sơ đăng ký, Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ ra quyết định công nhận vào mạng lưới tư vấn viên và công bố trên Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia theo quy định tại Khoản 4 Điều 13 Nghị định 39, hoặc gửi thông báo bằng văn bản hoặc qua thư điện tử cho cá nhân, tổ chức trong trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu hoặc cần sửa đổi, bổ sung.

**IV. HOẠT ĐỘNG CỦA MẠNG LƯỚI TƯ VẤN VIÊN VỀ CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

**1. Khuyến khích tư vấn viên tham gia xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo**

a) Tham gia mạng lưới hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia, vùng, địa phương; mạng lưới tư vấn viên về công nghệ và đổi mới sáng tạo của các nước trong khu vực và thế giới;

b) Tham gia hoạt động tại trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo, sàn giao dịch công nghệ, tổ chức xúc tiến chuyển giao công nghệ, cơ sở ươm tạo công nghệ, cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức thúc đẩy kinh doanh tại các địa phương, cơ sở nghiên cứu - đào tạo;

c) Tham gia tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo ngắn hạn, hội thảo, hội nghị, diễn đàn, sự kiện về công nghệ và đổi mới sáng tạo ở trong và ngoài nước;

d) Tham gia nghiên cứu, khảo sát, báo cáo đánh giá, tư vấn hoàn thiện thể chế, chính sách hỗ trợ chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo; hợp tác với chuyên gia, cố vấn, người Việt Nam thành công ở nước ngoài; tham gia khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở phạm vi ngành, vùng, địa phương;

đ) Tham gia bầu chọn, vinh danh danh hiệu tư vấn viên công nghệ và đổi mới sáng tạo xuất sắc trong năm và công bố tại Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia (Techfest), Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia và các phương tiện truyền thông ở trong và ngoài nước;

e) Ưu tiên tham gia các dự án, chương trình khoa học và công nghệ, đề án xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại các địa phương.

**2. Trách nhiệm của tư vấn viên về công nghệ và đổi mới sáng tạo**

a) Trong thời gian 12 tháng có tham gia tư vấn về công nghệ, đổi mới sáng tạo cho ít nhất 01 cá nhân, nhóm cá nhân hoặc doanh nghiệp và công bố đối tượng, nội dung, kết quả tư vấn trên Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia.

b) Định kỳ 12 tháng cập nhật thông tin về học vấn, chuyên môn nghiệp vụ, kinh nghiệm tư vấn trên Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia.

c) Thực hiện hoạt động tư vấn theo quy chế tổ chức và hoạt động của mạng lưới tư vấn viên*,* hỗ trợtư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua mạng lưới tư vấn viên;

d) Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, trung thực về thông tin kê khai, công bố; chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động cung cấp dịch vụ và quy định tại Điều 27 Luật Hỗ trợ DNNVV.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Trách nhiệm của Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ**

a) Là cơ quan thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ được giao trách nhiệm thực hiện quản lý, giám sát, đánh giá hoạt động của mạng lưới tư vấn viên, hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua mạng lưới tư vấn viên về công nghệ và đổi mới sáng tạo;

b) Thực hiện nhiệm vụ phát triển mạng lưới tư vấn viên về công nghệ và đổi mới sáng tạo lồng ghép trong nhiệm vụ phát triển mạng lưới khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia;

c) Triển khai hoạt động hợp tác giữa mạng lưới tư vấn viên trong nước với các mạng lưới tư vấn viên quốc tế; tổ chức đào tạo, huấn luyện, hội thảo, hội nghị, diễn đàn, truyền thông về hoạt động của mạng lưới;

d) Tiếp nhận hồ sơ đăng ký, công nhận và công bố danh sách tư vấn viên về công nghệ và đổi mới sáng tạo; tiếp nhận hồ sơ đề nghị tư vấn, phê duyệt tư vấn theo quy định về quy chế tổ chức và hoạt động của mạng lưới tư vấn viên*,* hỗ trợtư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua mạng lưới tư vấn viên;

đ) Tổ chức các hoạt động bầu chọn, đánh giá, vinh danh tư vấn viên xuất sắc của năm; tổ chức hội nghị thường niên đánh giá hoạt động của mạng lưới tư vấn viên; rà soát, đánh giá, xếp hạng, cập nhật danh sách, xây dựng phần mềm quản lý mạng lưới;

e) Báo cáo tình hình hoạt động của mạng lưới tư vấn viên và thực hiện hỗ trợ tư vấn về công nghệ và đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp nhỏ và vừa cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định về quy chế hoạt động của mạng lưới tư vấn viên;

g) Giới thiệu tư vấn viên có năng lực trong lĩnh vực phù hợp cho các Sở Khoa học và Công nghệ, cơ sở nghiên cứu - đào tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, hiệp hội, tổ chức chính trị - xã hội.

**2. Trách nhiệm của các đơn vị chức năng thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ**

Các đơn vị có chức năng liên quan thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm phối hợp với Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN trong các hoạt động sau:

a) Có ý kiến về khả năng đáp ứng tiêu chí của cá nhân, tổ chức theo quy định; giới thiệu cá nhân, tổ chức tham gia mạng lưới tư vấn viên về công nghệ và đổi mới sáng tạo;

b) Xây dựng dự toán kinh phí hoạt động của mạng lưới, phân bổ kinh phí từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ để hỗ trợ hoạt động tư vấn, quản lý, giám sát, đánh giá, mở rộng hoạt động của mạng lưới tư vấn viên về công nghệ và đổi mới sáng tạo.

**3. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Khảo sát nhu cầu, xây dựng kế hoạch sử dụng mạng lưới tư vấn viên về công nghệ và đổi mới sáng tạo tại địa phương; tổ chức thực hiện hỗ trợ tư vấn, quản lý, giám sát, đánh giá hoạt động hỗ trợ tư vấn qua mạng lưới tư vấn viên về công nghệ và đổi mới sáng tạo theo quy định về quy chế hoạt động của mạng lưới tư vấn viên, hỗ trợ tư vấn doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua mạng lưới tư vấn viên;

b) Triển khai nhiệm vụ xây dựng mạng lưới tư vấn viên về công nghệ và đổi mới sáng tạo trong kế hoạch xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại địa phương;

c) Phổ biến quy định pháp luật, hướng dẫn cá nhân, tổ chức đủ điều kiện tham gia mạng lưới tư vấn viên về công nghệ và đổi mới sáng tạo; định kỳ tổng hợp tình hình hoạt động của mạng lưới tư vấn viên về công nghệ và đổi mới sáng tạo tại địa phương gửi cho Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ để tổng hợp.

**4. Kinh phí thực hiện**

a) Doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng dịch vụ tư vấn thuộc mạng lưới tư vấn viên về công nghệ và đổi mới sáng tạo được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo quy định tại Thông tư số 54/2019/TT-BCT ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng dịch vụ tư vấn thuộc mạng lưới tư vấn viên và theo quy định về chế độ tài chính hiện hành;

b) Hoạt động của mạng lưới tư vấn viên về công nghệ và đổi mới sáng tạo được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước trong nhiệm vụ xây dựng mạng lưới hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo quy định tại Quyết định số 188/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 9/2/2021 sửa đổi, bổ sung Quyết định 844/QĐ-TTg ngày 18/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025.

**5. Điều khoản thi hành**

a) Cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tổ chức trung gian của thị trường công nghệ, cơ sở ươm tạo, cơ sở nghiên cứu - đào tạo, chuyên gia, cố vấn về đổi mới sáng tạo có trách nhiệm tham gia bầu chọn, đánh giá, xếp hạng tư vấn viên về công nghệ và đổi mới sáng tạo qua Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia;

b) Tư vấn viên và cá nhân, doanh nghiệp được tư vấn từ mạng lưới tư vấn viên về công nghệ và đổi mới sáng tạo kịp thời phản ánh thông tin về hoạt động tư vấn, kiến nghị xử lý vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Quy định này với Bộ Khoa học và Công nghệ thông qua Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và Công nghệ;

c) Trong trường hợp văn bản pháp luật được viện dẫn trong Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo quy định tại văn bản mới.

**Mẫu 01**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**-----------------**

*….., ngày……tháng……năm……….*

**TỜ KHAI CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ THAM GIA MẠNG LƯỚI TƯ VẤN VIÊN VỀ CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

1. Họ và tên *(chữ in hoa)*:Nam/Nữ: Quốc tịch:

2. Sinh ngày: tháng năm……….

3. Số CMND/CCCD/ Hộ chiếu: cấp ngày…tháng năm…………….. Cơ quan/nơi cấp:

4. Địa chỉ liên lạc:

5. Số điện thoại di động: Địa chỉ email:

6. Đơn vị công tác *(nếu có)*: ……………………………………………………

7. Tổ chức, hiệp hội mà cá nhân là thành viên *(nếu có)*:

**II. ĐĂNG KÝ LÀM TƯ VẤN VIÊN**

1. Cho đối tượng: *doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp tham gia chuỗi giá trị, doanh nghiệp xã hội, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trong lĩnh vực công nghệ/sản phẩm/dịch vụ cụ thể, hay cho tất cả các đối tượng trong các lĩnh vực.*

*………………………………………………………………………………….*

1. Về nội dung: *nghiên cứu, ứng dụng, tìm kiếm, giải mã, thử nghiệm, hoàn thiện, chuyển giao công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, đào tạo khởi nghiệp sáng tạo, kết nối đầu tư, gọi vốn, marketing, pháp lý, truyền thông, thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ, hoạt động khác hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo quy định tại mục I Quy định.*

 *………………….…………………………………………………………………..*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người đăng ký***(Ký và ghi rõ họ tên)* |

**Biểu 01**

**BẢN KHAI NĂNG LỰC, KINH NGHIỆM CỦA CÁ NHÂN**

1. Họ và tên *(chữ in hoa):*

2. Hoạt động nổi bật về công nghệ và đổi mới sáng tạo: *nghiên cứu, ứng dụng, tìm kiếm, giải mã, thử nghiệm, hoàn thiện, chuyển giao công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, khởi nghiệp sáng tạo, sáng kiến, sáng chế, đổi mới sáng tạo trong kinh doanh:*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Thời gian** | **Hoạt động** | **Đối tác chính** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

3. Kinh nghiệm tư vấn: *đã**tư vấn cho đối tượng nào chưa, nếu có thì về nội dung gì, khi nào, kết quả đạt được. Nội dung tư vấn liên quan đến hoạt động nêu tại mục I Quy định.*

*………………………………………………………………………………………………*

4. Bản sao tài liệu liên quan: *thể hiện năng lực: văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận…; kinh nghiệm: dự án đã thực hiện; vai trò tham gia tại các sự kiện; hoạt động xây dựng cộng đồng, truyền thông, đào tạo, cố vấn, huấn luyện; đánh giá của khách hàng/đối tác/cộng đồng; khen thưởng, giải thưởng đã đạt được và các hoạt động khác nêu tại mục I Quy định này. Đối với hoạt động dịch vụ đại diện sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, đánh giá, định giá, giám định công nghệ thuộc ngành nghề kinh doanh có điều kiện thì cần cung cấp tài liệu xác nhận đủ điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật chuyên ngành.*

……………………………………………………………………………………

Tôi cam kết về tính xác thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin nêu trong tờ khai, bản khai và giấy tờ kèm theo./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……, ngày…..tháng…..năm……..***Người khai***(Ký và ghi rõ họ tên)* |

**Mẫu 02**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**----------------**

……..*, ngày….tháng…..năm…….*

**TỜ KHAI TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ THAM GIA MẠNG LƯỚI TƯ VẤN VIÊN VỀ CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

1. Tên của tổ chức *(chữ in hoa)*:

2. Tên người đứng đầu: Chức vụ:

3. Cơ quan, tổ chức, hiệp hội, tập đoàn mà tổ chức trực thuộc *(nếu có)* ……

4. Số Đăng ký kinh doanh hoặc Đăng ký hoạt động hoặc Quyết định thành lập: ..………….do…………….cấp tại………….. ngày ...... tháng......... năm ...............

5. Địa chỉ trụ sở chính:

6. Địa chỉ liên hệ:………………………Điện thoại:……… Email….. Website...….

**II. ĐĂNG KÝ LÀM TƯ VẤN VIÊN**

1. Cho đối tượng: *doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp tham gia chuỗi giá trị, doanh nghiệp xã hội, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trong lĩnh vực công nghệ/sản phẩm/dịch vụ cụ thể, hay cho tất cả các đối tượng trong các lĩnh vực.*

*………………………………………………………………………………….*

1. Về nội dung: *nghiên cứu, ứng dụng, tìm kiếm, giải mã, thử nghiệm, hoàn thiện, chuyển giao công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, đào tạo khởi nghiệp sáng tạo, kết nối đầu tư, gọi vốn, marketing, pháp lý, truyền thông, thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ, hoạt động khác hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo quy định tại mục I Quy định.*

 *………………………………………………………………………………………………….*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Đại diện hợp pháp của tổ chức***(ghi tên, chức danh, ký tên, đóng dấu, nếu có)* |

**Biểu 02**

**BẢN KHAI NĂNG LỰC, KINH NGHIỆM CỦA TỔ CHỨC**

1. Tên tổ chức tư vấn *(chữ in hoa)*

2. Hoạt động nổi bật về công nghệ và đổi mới sáng tạo: *nghiên cứu, ứng dụng, tìm kiếm, giải mã, thử nghiệm, hoàn thiện, chuyển giao công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, khởi nghiệp sáng tạo, thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ, sáng kiến, sáng chế, đổi mới sáng tạo trong kinh doanh:*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Thời gian** | **Hoạt động**  | **Đối tác chính** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

3. Kinh nghiệm tư vấn:*đã tư vấn cho đối tượng nào chưa, nếu có thì về nội dung gì, khi nào, kết quả đạt được.**Nội dung tư vấn liên quan đến hoạt động nêu tại mục I Quy định.*

*………………………………………………………………………………………………*

4. Bản sao tài liệu liên quan: *thể hiện năng lực Quyết định thành lập, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy phép hoạt động…; kinh nghiệm: dự án đã thực hiện; vai trò tham gia tại các sự kiện; hoạt động xây dựng cộng đồng, truyền thông, đào tạo, cố vấn, huấn luyện; đánh giá của khách hàng/đối tác/cộng đồng; khen thưởng, giải thưởng đã đạt được và hoạt động khác nêu tại mục I Quy định. Đối với hoạt động dịch vụ đại diện sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, đánh giá, định giá, giám định công nghệ thuộc ngành nghề kinh doanh có điều kiện thì cần cung cấp tài liệu xác nhận đủ điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật chuyên ngành.*

…………………………………………………………………………………….

Tôi cam kết về tính xác thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin nêu trong tờ khai, bản khai và giấy tờ kèm theo./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *…….., ngày…..tháng…..năm………***Đại diện hợp pháp của tổ chức tư vấn***(ghi họ và tên, chức danh, ký tên, đóng dấu, nếu có)* |